

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1003: Một Đoạn Văn Lớn Về Pháp Thí, Chính Là Hiện Bày Hết Thấy Các Pháp Điều Do Nhân Duyên Sanh

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 086)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Một đoạn văn lớn về Pháp thí, chính là hiện bày hết thấy các pháp điều do nhân duyên sanh. Một đoạn lớn này là đứng trên phương diện “Nhân” mà nói, để hiện thị cái nghĩa duyên sanh vô cùng, nhân quả vô tận.】

Những lời này bắt buộc phải được giải thích cặn kẽ trước khi đi vào giảng giải kinh văn. Quý vị có đọc đoạn kinh văn này, nghe đoạn kinh văn này thì mới hiểu được ý nghĩa của nó, mới có thể thể hội được đạo vị của nó. Kinh văn là từ trên “Nhân” mà giảng. Giảng từ trên “Nhân”, mục đích của nó là hiện thị hết thấy các pháp do duyên sanh ra vốn không có cùng tận.

Chúng ta lấy một thí dụ rất nông cạn và dễ hiểu; bộ kinh này, kinh chính là Pháp, quý vị vì hết thấy chúng sanh mà giảng kinh thuyết pháp, thì kinh là như nhau. Một bộ “Kinh Kim Cang”, năm xưa Thích Ca Mâu Ni Phật đã giảng, rồi đời đời tương truyền, truyền hơn hai ngàn năm nay, truyền đến Trung Quốc, truyền ra nước ngoài, truyền đến toàn thế giới, truyền đến tận hư không biến pháp giới, cũng chỉ là một bộ kinh này mà thôi. Thế nhưng quý vị phải biết rằng, trong hư không pháp giới có biết bao nhiêu chủng loại chúng sanh; chúng sanh vô lượng vô biên, không có cùng tận. Đối với loại chúng sanh nào thì có cách giảng phù hợp cho loại chúng sanh đó, cách giảng cho mỗi loài đều không giống nhau, ở trong đó chính là vô lượng nghĩa. Vô lượng nghĩa chính là “duyên sanh vô cùng, nhân quả vô tận”.

Vô lượng nghĩa thì học như thế nào? Phải học cái “bất biến”, “bất nhất bất dị” (không một không khác) ở trong đó. Quý vị học điều này, nắm vững được cốt lõi này, thì xem như đã đọc thông suốt. Duyên sanh vô cùng, biến hóa vô

lượng, thấy đều không ngoài một tâm, thấy đều không trệch khỏi tự tánh, cho nên điều quan trọng nhất trong Phật pháp Đại thừa là dạy cho quý vị “minh tâm kiến tánh”.

Tâm hiện tại không sáng tỏ, cho nên không thấy được tánh. Tại vì sao tâm lại không sáng tỏ? Bởi vì có hai thứ chướng ngại che lấp, hai chướng đó chính là Phiền não chướng và Sở tri chướng đã được nhắc đến ở phần trước. Dạy quý vị “ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm” (Nên không có chỗ trụ mà sanh tâm ấy); “vô trụ” là để phá Phiền não chướng, “nhi sanh kỳ tâm” là để phá Sở tri chướng. Hai chướng một khi đã phá rồi, thì tâm tánh liền khôi phục sự sáng suốt, vô lượng trí tuệ và đức năng ở trong tâm tánh thấy đều hiện tiền. Ngoài trừ phương pháp này ra, không có phương pháp thứ hai nào có thể khiến cho người ta minh tâm kiến tánh.

“Kinh Bát Nhã” lấy minh tâm kiến tánh làm chủ đạo, do đó đối với việc phá hai chướng vô cùng xem trọng. Ly tướng ly niệm, ly tướng ly niệm chính là phương pháp trừ bỏ chướng ngại một cách triệt để nhất.